HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2023/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân và chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định chính sách hỗ trợ tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân và chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2023-2030; Báo cáo thẩm tra số 249/BC-BPC ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân và chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024 - 2030

Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các tổ chức đoàn thể Trung ương;
- Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy Khối CQ-DN tỉnh;
- TT: Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT: HĐND, UBND cấp huyện;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Báo, Đài PTTH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Vũ Xuân Cường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân và chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024 - 2030

(Kèm theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chính sách hỗ trợ đối với tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty Cổ phần tư nhân; Doanh nghiệp tư nhân; Công ty trách nhiệm hữu hạn; Công ty hợp danh; Hợp tác xã; Doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở xuống; Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; đơn vị sự nghiệp ngoài công lập (sau đây viết tắt là đơn vị kinh tế tư nhân) và chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Công đoàn cơ sở; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Chi đoàn, Chi đoàn cơ sở, Đoàn cơ sở); Hội Cựu chiến binh; Hội Liên hiệp Phụ nữ và Chi hội Phụ nữ trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Chi bộ thôn, tổ dân phố trực thuộc đảng bộ xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân và chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Hỗ trợ kinh phí thành lập mới tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị kinh tế tư nhân

1. Khoán chi hỗ trợ kinh phí thành lập mới chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh: 10 triệu đồng/tổ chức.

2. Khoán chi hỗ trợ kinh phí thành lập mới tổ chức công đoàn cơ sở; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (bao gồm Chi đoàn, Chi đoàn cơ sở, Đoàn cơ sở); Hội Cựu chiến binh; Hội Liên hiệp Phụ nữ và Chi hội Phụ nữ trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh: 04 triệu đồng/tổ chức.

3. Nội dung chi kinh phí hỗ trợ: Mua sắm trang thiết bị làm việc phục vụ hoạt động, sinh hoạt cho tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; chi văn phòng phẩm, thông tin, tuyên truyền; tổ chức hội nghị; chi tiếp khách và các chi phí đảng vụ khác. Mức chi theo quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 4. Hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng năm cho các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị kinh tế tư nhân

1. Khoán chi hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng năm cho đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận (bao gồm cả các tổ chức được thành lập mới trong năm) trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh: 3,6 triệu đồng/tổ chức/năm.

2. Khoán chi hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng năm cho tổ chức (bao gồm cả các tổ chức được thành lập mới trong năm) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (bao gồm Chi đoàn, Chi đoàn cơ sở, Đoàn cơ sở); Hội Cựu chiến binh; Hội Liên hiệp Phụ nữ và Chi hội Phụ nữ trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh: 03 triệu đồng/tổ chức/năm.

3. Nội dung chi kinh phí hỗ trợ: Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị làm việc; chi văn phòng phẩm, thông tin, tuyên truyền; chi tổ chức họp sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt đột xuất, sinh hoạt chuyên đề; họp sơ kết, tổng kết, phát động phong trào, công tác phí; chi khen thưởng; chi công tác xây dựng tổ chức hội; chi tiếp khách, thăm hỏi đảng viên, hội viên, đoàn viên và các chi phí đảng vụ khác. Mức chi theo quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 5. Hỗ trợ đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, đảng ủy cơ sở trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh mua báo, tạp chí của Đảng

Hỗ trợ đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, đảng ủy cơ sở trong đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh mua báo, tạp chí của Đảng: 02 triệu đồng/tổ chức/năm.

Điều 6. Hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng năm cho các chi bộ thôn, tổ dân phố trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh

1. Khoán chi hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng năm cho các chi bộ thôn, tổ dân phố trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn: 3,6 triệu đồng/chi bộ/năm.

2. Nội dung chi kinh phí hỗ trợ: Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị làm việc; chi văn phòng phẩm, thông tin, tuyên truyền; chi tổ chức họp sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt đột xuất, sinh hoạt chuyên đề; họp sơ kết, tổng kết, phát động phong trào, công tác phí; chi khen thưởng; chi công tác xây dựng Đảng; chi tiếp khách, thăm hỏi đảng viên và các chi phí đảng vụ khác. Mức chi theo quy định của Đảng, Nhà nước.

3. Chi bộ thôn, tổ dân phố trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng

áp dụng chính sách cùng loại quy định tại văn bản khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 8. Hình thức cấp phát kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các đơn vị kinh tế tư nhân

1. Đối với các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị kinh tế tư nhân thuộc quản lý của các huyện, thị xã, thành phố: Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện.

2. Đối với các tổ chức đảng trong đơn vị kinh tế tư nhân thuộc quản lý của Đảng ủy Khối cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh: Ngân sách tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ qua Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh để chi trả kinh phí thực hiện chính sách cho các tổ chức./.